

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan hữu quan và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan; Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề chủ yếu sau đây:

I. Nhiệm vụ chung và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019

1. Nhiệm vụ chung:

Tiếp tục thực hiện tốt 04 khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 13 đã đề ra. Tập trung tái cơ cấu gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng nền kinh tế; nâng cao năng suất, chất lượng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Có giải pháp khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm thúc đẩy kinh tế tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

(1) Tốc độ tăng GRDP từ 7,3 - 7,5%, trong đó:

- Công nghiệp - xây dựng : tăng từ 11,7 - 12%.
- Dịch vụ : tăng từ 7,5 - 7,7%.
- Nông, lâm, thủy sản : tăng từ 3,3 - 3,5%.
- (2) Sản lượng lương thực : 810.000 tấn.
- (3) Sản lượng hải sản khai thác : 210.000 tấn.
- (4) Kim ngạch xuất khẩu : 710 triệu USD.
- Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa : 440 triệu USD.
- (5) Tổng thu ngân sách Nhà nước : 9.380 tỷ đồng.
- Trong đó: Thu nội địa (trừ dầu) : 6.280 tỷ đồng.
- (6) Chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tỉnh: 2.023 tỷ đồng.
- (7) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên : 0,8%.
- (8) Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 : 99,9%.
- (9) Giải quyết việc làm : 24.000 lao động.
- (10) Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) : 0,7%.
- (11) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng : < 9,0%.
- (12) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh 98%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch 64,5%.
- (13) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt 93%.
- (14) Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- (15) Tỷ lệ độ che phủ (tính cả cây công nghiệp và cây lâu năm) đạt 54,5%.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

1. Về kinh tế:

a) Tiếp tục thực hiện tốt các Thông báo kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ sau khi làm việc với lãnh đạo tỉnh nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực phát triển nhanh và bền vững; nâng cao năng suất lao động.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đề án trung tâm năng lượng, kế hoạch phát triển công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp đến năm 2020. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư thứ cấp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án điện, nhất là điện mặt trời, điện gió triển khai xây dựng. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập. Kiến tạo môi trường cạnh tranh thuận lợi; phát huy tối đa các nguồn lực, lợi thế, thúc đẩy mọi thành phần kinh tế phát triển, tạo động lực tăng trưởng kinh tế địa phương. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, tăng sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ cao. Di dời các cơ sở thu mua phế liệu, cơ sở tiêu thụ công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường ra khỏi các khu dân cư theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại nền nông nghiệp gắn với phát triển mạnh các hình thức hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị, đảm bảo đầu ra sản phẩm, ổn định và tăng thu nhập cho người dân. Kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp gắn với đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Chú trọng phát triển, nhân rộng mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao. Tiếp tục phát triển vững chắc các cây trồng chủ lực, có lợi thế; phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, công nghiệp, bảo đảm vệ sinh môi trường. Tiếp tục làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt các chính sách phát triển hiệu quả, bền vững kinh tế biển, gắn khai thác hải sản xa bờ với dịch vụ hậu cần trên biển. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp ngăn chặn tàu cá của tỉnh đánh bắt hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; đồng thời ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng giã cào “Bay” hoạt động sai tuyến trên vùng biển của tỉnh. Thực hiện tốt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đầu tư xây dựng kè biển chống xâm thực, nạo vét khơi thông luồng lạch cửa sông cửa biển, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

- Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, các loại hình dịch vụ phục vụ du khách; kêu gọi và tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ cơ sở lưu trú, xây dựng các sản phẩm du lịch mới, đặc thù của địa phương hấp dẫn du khách. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới các quy hoạch chi tiết phát triển du lịch ở các vùng trên địa bàn tỉnh, chú trọng phát triển du lịch ven tuyến đường Hòa Thắng - Hòa Phú. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện một số dự án du lịch có quy mô lớn, quan trọng của tỉnh.

Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: Viễn thông, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ khác hỗ trợ kinh

doanh. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến thương mại; triển khai có hiệu quả các biện pháp khai thông, mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu các sản phẩm lợi thế của tỉnh.

c) Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp đầu tư phát triển trên tất cả các ngành, lĩnh vực. Tổ chức đối thoại định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp, rà soát tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; khuyến khích tinh thần khởi nghiệp trong cộng đồng dân cư. Vận động các nhà đầu tư đặt văn phòng, chi nhánh trên địa bàn tỉnh để tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm, bức xúc theo kế hoạch, nhất là các tuyến giao thông quan trọng trên địa bàn thành phố Phan Thiết, tuyến đường Hàm Tiến - Mũi Né, kè sông Cà Ty từ cầu Dục Thanh - đến cầu Bát Xi; xây dựng cầu Văn Thánh. Tranh thủ các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, đầu tư các công trình bức xúc, cấp bách của tỉnh: Dự án xây dựng kè bảo vệ bờ biển Khu phố 13 và Khu phố 14, thị trấn Liên Hương; dự án kè bảo vệ bờ biển khu phố 5, phường Đức Long và thôn Tiến Đức, xã Tiến Thành; dự án Cảng hàng không Sân bay Phan Thiết; dự án làm mới đường ĐT.719B đoạn Phan Thiết - Kê Gà; dự án nâng cấp đường ĐT.719 đoạn Kê Gà - Tân Thiện;... Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng tuyến cao tốc Nha Trang - Dầu Giây - đoạn qua địa bàn tỉnh. Rà soát quy hoạch xây dựng các khu đô thị, khu dân cư; chủ động bố trí quỹ đất tái định cư để giải phóng mặt bằng thu hồi đất, xây dựng các công trình trọng điểm và thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án mới từ vốn ngân sách nhà nước; theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Giải quyết các khó khăn vướng mắc trong thực hiện các công trình thuộc nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và Chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Thực hiện tốt các luật thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế. Thường xuyên rà soát, nắm chắc đối tượng, nguồn thu ngân sách. Tăng cường các biện pháp quản lý thu ngân sách, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Phấn đấu đến cuối năm 2019 tỷ lệ nợ thuế không quá 5% số thực thu ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công, ưu tiên bố trí vốn cho đầu tư phát triển, nhất là các công trình trọng điểm, hạn chế việc ứng vốn cho các công trình, dự

án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; đồng thời, bảo đảm đáp ứng tốt nhu cầu chi thiết yếu của tỉnh.

2. Về văn hóa - xã hội:

Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở các cấp học, bậc học. Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, truyền thống cách mạng, kỹ năng sống và văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên, hạn chế tối đa tình trạng bạo lực học đường. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Xem xét ban hành các chính sách đặc thù nhằm thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ lao động lành nghề, có kỹ thuật, có năng suất cao đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển các ngành, các lĩnh vực. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Thực hiện tốt chính sách đổi mới công nghệ - thiết bị, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, tạo năng suất và giá trị gia tăng cao, nhất là đối với các sản phẩm lợi thế của tỉnh.

Làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và các chương trình y tế quốc gia. Phấn đấu đạt tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế theo chỉ tiêu Chính phủ giao. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dân số; thực hiện mục tiêu giảm sinh, bảo đảm giảm sinh vững chắc. Tăng cường các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương; hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, các chương trình nghệ thuật, ... đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm và có giải pháp sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa tại các xã, phường, thị trấn.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo; tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp giảm nghèo bền vững; quan tâm hơn đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Về công tác quản lý tài nguyên và môi trường, quy hoạch, xây dựng:

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất đai theo quy hoạch, kế hoạch. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án 920 về triển khai thực hiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính

và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch khoáng sản cho phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội để có kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả hơn nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản. Ngăn chặn tình trạng chuyển đổi mục đích sử dụng đất để xây dựng các khu dân cư, phân lô bán nền đất tự phát không đúng quy hoạch.

Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình đô thị hóa gắn kết với hạ tầng đối ngoại; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu phù hợp quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội địa phương với tầm nhìn dài hạn.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng. Triển khai đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là ở các điểm nóng về môi trường như Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, các dự án chăn nuôi heo tại các địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa việc thu gom xử lý rác thải, chất thải ở các địa bàn hoạt động du lịch, khu dân cư,...; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tăng cường các biện pháp chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Về công tác xây dựng chính quyền; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, 7 và 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện chính sách về tinh giản biên chế. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện hiệu quả cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” và các dịch vụ công trực tuyến. Khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số quản trị hành chính công và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc tham nhũng, triệt để thu hồi tài sản thiệt hại do hành vi tham nhũng. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết những vụ việc tồn đọng, nổi cộm, bức xúc; tăng cường đối thoại với nhân dân, giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp.

c) Tiếp tục thực hiện cải cách tư pháp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tố tụng, cơ quan thi hành án và hỗ trợ tư pháp.

d) Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương; triển khai tốt các biện pháp xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc, chủ động đối phó với mọi tình huống xảy ra. Nắm chắc tình hình ở địa bàn, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời, có hiệu quả các vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ. Triển khai hiệu quả công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, sai sự thật trên mạng xã hội. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, các biện pháp đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy, ngăn chặn và xử lý các băng nhóm tội phạm cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê trái pháp luật hoạt động trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy nổ và bảo đảm an toàn, kiểm chế tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

Điều 2. UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng